

CHIẾN THẮNG MTAO MXÂY

(Trích sử thi *Đăm Săn*)

I – BÀI TẬP

1. Câu hỏi 2, sách giáo khoa, trang 40.

2. Nêu những tình tiết và lời nói của các nhân vật trong đoạn trích chứng tỏ cuộc chiến đấu của Đăm Săn tuy có mục đích riêng (giành lại vợ) nhưng lại có ý nghĩa và tầm quan trọng đối với lợi ích của toàn thể cộng đồng.

3. Các biện pháp tu từ được sử dụng phổ biến trong sử thi là *so sánh* và *phóng đại*. Hãy dẫn các ví dụ và phân tích ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp tu từ ấy trong nghệ thuật miêu tả chân dung nhân vật anh hùng và nghệ thuật tạo dựng khung cảnh hoành tráng của sử thi.

4. Tại sao trước khi Đăm Săn và Mtao Mxây đánh nhau, hai bên đều gọi nhau là "diêng" (người bạn kết nghĩa) ?

5. Trong đoạn trích, khi tôi tớ hỏi Đăm Săn "Đánh chiêng nào, thưa ông?", Đăm Săn không trả lời ngay vào câu hỏi mà lại nói rất dài về tiếng vang khác nhau của các loại chiêng (sách giáo khoa, trang 38). Theo anh (chị), những lời nói ấy của Đăm Săn có ý nghĩa gì ?

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Trong đoạn trích, ta có thể nhận ra các nhân vật sau :

- Đăm Săn
- Mtao Mxây
- Hơ Nhị (vợ Đăm Săn, xuất hiện qua hành động)
- Ông Trời
- Tập thể dân làng.

Diễn biến của cốt truyện sử thi phụ thuộc vào hành động của các nhân vật sử thi. Vì vậy, mỗi nhân vật đều có vai trò đối với các sự kiện, cốt truyện.

Mtao Mxây với hành động cướp vợ Đăm Săn chính là nguyên nhân gây ra chiến tranh, tạo điều kiện để Đăm Săn bộc lộ phẩm chất và hành động anh hùng.

Đăm Săn đánh thắng Mtao Mxây vừa bảo vệ gia đình, vừa bộc lộ phẩm chất của người anh hùng trong sử thi, đồng thời giải thích lí do mở rộng cộng đồng và nâng cao uy danh cộng đồng.

Nhân vật Hơ Nhị là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cuộc chiến giữa hai bên. Trong đoạn trích, Hơ Nhị là người đã tung miếng trâu (vật thiêng) cho Đăm Săn tăng cường sức lực.

Nhân vật Ông Trời là kiểu nhân vật trợ thủ, giúp cho Đăm Săn thêm sức mạnh đánh thắng Mtao Mxây và thể hiện tính chất chính nghĩa của cuộc chiến đấu.

Nhân vật dân làng là tập thể các tông tớ của Đăm Săn và tông tớ của Mtao Mxây đi theo Đăm Săn. Kiểu nhân vật này có tác dụng làm rõ hơn uy quyền của thủ lĩnh, sức mạnh và tinh thần đoàn kết cộng đồng.

2. Về tình tiết có thể nêu : Mục đích chiến đấu của Đăm Săn là để giành lại vợ nhưng cuộc chiến đấu đó cũng mang lại sự giàu mạnh và uy danh cho toàn thể cộng đồng. Vì vậy, nhiều tình tiết của truyện đã dựng lại cảnh buôn làng Đăm Săn ngày càng đông người nhiều của (cảnh dân làng Mtao Mxây về với Đăm Săn : "Đoàn người đông như bầy cà tong, đặc như bầy thiêu thân, ùn ùn như kiến như mối" ; cảnh "tôi tớ mang của cải về nhiều như ong đi chuyển nước, như vò vẽ đi chuyển hoa" ; cảnh "Đăm Săn nay càng thêm giàu có, chiêng lầm la nhiều" ; cảnh Đăm Săn cùng dân làng ăn mừng "thịt trâu ăn không ngớt, thịt lợn ăn đến cháy đen hết ống le" ; cảnh "Đăm Săn có chiêng đống voi bầy, có bè bạn như nêm như xếp..., danh vang đến thân, tiếng lừng khắp núi",...).

Về lời nói : Chú ý lời Đăm Săn nói với tôi tớ của Mtao Mxây khi kêu gọi họ đi theo mình, lời Đăm Săn ra lệnh cho dân làng và tôi tớ chuẩn bị lễ mừng chiến thắng : "Ở các con, ở các con, hãy đi lấy rượu bắt trâu [...] Rượu bảy ché, trâu bảy con để dâng thần, cầu cho ta được [...] lớn lên như sông nước, cao lên như cây rừng, không còn ai bì kịp".

3. Các biện pháp tu từ được sử dụng phổ biến trong sử thi : so sánh và phóng đại. Ở đoạn trích, ta cũng thấy tác giả sử thi sử dụng hai biện pháp ấy trong nghệ thuật miêu tả nhân vật (vũ khí nhân vật sử dụng, hành động, lời nói của nhân vật với kẻ thù,...). Chẳng hạn, đoạn tả Mtao Mxây : "khiên hắn tròn như đầu cú, gươm hán óng ánh như cái cầu vồng. Trông hán dữ tợn như một vị thần" ; hay đoạn tả Đăm Săn múa khiên : "Đăm Săn rung khiên múa. Một lần xốc tới, chàng vượt một đôi tranh. Một lần xốc tới nữa, chàng vượt một đôi lô ô [...] Khi chàng múa chạy nước kiệu, quả núi ba lần rạn nứt, ba đôi tranh bật rẽ bay tung". Hình thức so sánh, phóng đại đó khiến cho sử thi hết sức hấp dẫn, tạo vẻ đẹp thần thánh, siêu phàm, thích ứng với kiểu nhân vật và hành động mang tính vũ trụ của sử thi.

4. Trước khi Đăm Săn và Mtao Mxây đánh nhau, hai bên đều gọi nhau là "diêng" (người bạn kết nghĩa) bởi đó là cách gọi tỏ thái độ lịch sự, tôn trọng đối phương thường có trong sử thi và phong tục giao tiếp của người Tây Nguyên. Đó cũng là cách thể hiện thái độ tôn trọng đối với cộng đồng láng giềng mà nhân vật sử thi của hai bên là đại diện. Tuy nhiên, dằng sau cách gọi này còn hàm ý giễu cợt, đã là "diêng" mà Mtao Mxây còn đi cướp vợ bạn !

5. Trong đoạn trích, khi tôi tớ hỏi Đăm Săn "Đánh chiêng nào, thưa ông?", Đăm Săn không trả lời ngay vào câu hỏi mà lại nói rất dài về tiếng vang của các

loại chiêng : "Hãy đánh lên các chiêng có tiếng âm vang, những chiêng có tiếng đồng tiếng bạc ! [...] Hãy đánh lên tất cả cho ở dưới vỡ toác các cây đòn ngạch, cho ở trên gãy nát các cây xà ngang, cho tiếng chiêng vang vọng khắp đó đây, khiến voi, tê giác trong rừng quên không cho con bú". Đây chính là minh chứng cho lối nói đặc trưng của sử thi : vừa chi tiết, cụ thể, vừa giàu hình ảnh tượng trưng, phóng đại. Nó khiến cho tiếng chiêng trở nên thần thánh, khiến cho ngôn ngữ sử thi vừa hoành tráng vừa hấp dẫn.